

NÓI CHUYỆN VỚI NHÀ VĂN NGÔ THẾ VINH VỀ TÁC PHẨM

## CỬU LONG CẠN DÒNG BIỂN ĐÔNG DẬY SÓNG

Nguyễn Mạnh Trinh

Nguyễn Mạnh Trinh (NMT) Nhà Xuất Bản Văn Nghệ vừa cho phát hành một tác phẩm mới của anh, xin anh cho biết một vài chi tiết về cuốn sách ?

Ngô Thế Vinh (NTV) Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng là tiêu đề của một chương sách được chọn làm tên của tác phẩm cũng là 2 chủ đề chính của cuốn sách. Sách dày 648 trang với bản đồ và hình ảnh và là một dữ kiện tiểu thuyết hay tiểu thuyết tài liệu.

NMT: Theo lời dẫn nhập Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng là một dữ kiện tiểu thuyết, danh xưng này có vẻ lạ xin anh giải thích.

NTV: Tiểu thuyết được định nghĩa như sản phẩm của tưởng tượng nhưng ở chừng mực nào đó vẫn phản ánh thực tại cuộc sống. Trong dữ kiện tiểu thuyết tuy phần hư cấu chiếm một tỷ lệ thứ yếu nhưng không thể thiếu để chuyên chở những sự kiện đầy ắp từ cuộc sống mà người viết muốn đưa vào tác phẩm bằng không thì cuốn sách trở thành 1 tài liệu biên khảo.

Faction là một từ nghe có vẻ lạ nhưng không hoàn toàn mới, là một thuật ngữ ngắn gọn và ý nghĩa cô đọng trong tiếng Anh gồm kết hợp hai chữ fact & fiction. Faction có thể tạm dịch là dữ kiện tiểu thuyết hay tiểu thuyết tài liệu (1) là một thể loại văn học hay phim ảnh vận dụng người thật, việc thật mà cứ như là hư cấu, hay nói một cách khác là dùng người thật, việc thật như thành tố thiết yếu trong việc hình thành tác phẩm dưới dạng tiểu thuyết, (2) công trình văn học hay điện ảnh trong đó là một trộn lẫn dữ kiện và hư cấu. \*

Là kỹ thuật viết đã được các tác giả vận dụng từ bao thập niên rồi. Điển hình như James A. Michener \*\*, tiểu thuyết gia Mỹ đã thể hiện kỹ thuật viết này qua nhiều tác phẩm đồ sộ như Hawaii, Texas, Alaska, Mexico, Caribbean,...đầy ắp những tài liệu về lịch sử địa lý và nhân văn như kết quả của những nỗ lực bền bỉ tra cứu và khai quật, chỉ có phần hư cấu là nhân vật dẫn dắt người đọc qua xuyên suốt của tác phẩm! Nếu có dịp lên Alaska, anh có thể tới thăm một căn nhà nhỏ bình dị như mọi căn nhà khác nhưng đã trở thành một tụ điểm du lịch vì đó là nơi Michener đã tới để sống và viết tác phẩm đồ sộ về lịch sử Alaska từ thời hoang sơ tới hiện đại như một tiểu thuyết tài liệu...

NMT: Trong các tác phẩm đã xuất bản như “Vòng Đai Xanh”, “Mặt Trận Ở Sài Gòn” cũng có rất nhiều dữ kiện lấy ra ở đời sống hiện thực ngoài đời, theo anh có sự khác biệt nào với tác phẩm “Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng” ?

NTV: Khởi đi từ mối quan tâm: “môi sinh và phát triển” lưu vực Sông Mekong và Đồng Bằng Sông Cửu Long, tôi có ý định viết một cuốn sách, tôi cũng lại đứng trước lựa chọn như khi viết cuốn Vòng Đai Xanh liên quan tới vấn đề Người Thượng và Cao Nguyên, thay vì là một tài liệu biên khảo khô khan tôi đã chọn hình thức dữ kiện tiểu thuyết. Tôi cũng đã dành khá nhiều thời gian và công sức để hoàn thành cuốn sách. Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng có khác với những cuốn sách trước là phần tài liệu thì đầy ắp trong khi hư cấu chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ.

NMT: Nếu tiểu thuyết mà chứa đựng quá nhiều dữ kiện và chi tiết, lại thêm không phải chỉ là câu chuyện của một dòng sông mà thôi mà còn rất đa diện liên quan tới nhiều lãnh vực khác nhau, theo anh như vậy có thể làm cuốn sách quá khô khan và ít hấp dẫn, anh làm thế nào để tránh vấn nạn này ?

NTV: Sau những giờ làm việc đã thật mệt mỏi cần tìm đọc một cuốn tiểu thuyết với những tình tiết éo le và hấp dẫn để giải trí thì Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng không đáp ứng được nhu cầu của đối tượng độc giả ấy. Ngay từ các bước đầu khởi sự viết cuốn sách tôi đã không có chủ định hình thành một tác phẩm như vậy.

NMT: Ô nhiễm môi sinh là đề tài quen thuộc với cả thế giới chứ không phải riêng với người Việt Nam, lựa chọn đề tài này anh có sợ sẽ lặp lại những điều mà nhiều người đã đề cập đến?

NTV: Chống ô nhiễm bảo vệ môi trường là đề tài quen thuộc được nhắc tới càng ngày càng nhiều hơn trong suốt nửa Thế Kỷ qua “như những khẩu hiệu” nhưng thực tế hành động thì quá ít và hậu quả là sự suy thoái toàn hệ sinh thái của hành tinh này phần lớn do chính con người gây ra chứ không phải do thiên tai. Không bao giờ có vấn đề ô nhiễm môi sinh cho riêng Việt Nam hay Trung Quốc trong Thế Kỷ toàn cầu hóa này. Khí thải từ những nhà máy chạy than cũ kỹ ở Hoa Nam không chỉ đầu độc buồng phổi của người dân Trung Quốc mà tác hại trên cư dân của toàn vùng Đông Nam Á.

Chắc anh không quên vụ cháy rừng ở Đảo Quốc Nam Dương nhưng khói và tro than lại đổ xuống mãi tận các xứ Mã Lai và Singapore...

Như vậy ô nhiễm bầu khí quyển, ô nhiễm nguồn nước là vấn đề của toàn vùng toàn cầu chứ không có ranh giới cho một quốc gia riêng lẻ nào. Do đó mà trong [Ngày Nước Thế Giới-World Water Day 22.03.1999] chủ đề đưa ra rất ý nghĩa là “Mọi Người Đều Sống Ở Dưới Nguồn (Everybody Lives Downstream)”, điều này hoàn toàn đúng đối với con Sông Mekong vốn là một con sông quốc tế chảy qua 7 quốc gia trong đó có Việt Nam ở cuối nguồn. Không một quốc gia riêng rẽ nào có khả năng bảo vệ chỉ riêng khúc sông chảy qua lãnh thổ của mình nếu không có được “Một Tinh Thần Sông Mekong (The Mekong Spirit)” nghĩa là một tinh thần hợp tác và trách nhiệm cho phúc lợi chung trong kế hoạch khai thác hài hòa và phát triển bền vững nguồn nước nguồn tài nguyên của con Sông Mekong như một toàn thể.

NMT: Có người thắc mắc, trong khi lũ lụt hoành hành như thế này mà bảo Sông Cửu Long cạn dòng có phải đó là sự nghịch lý không ?

NTV: Có vẻ nghịch lý là do thời điểm ra mắt cuốn sách. Tôi cũng được nghe kể lại là có vị tu sĩ đang lo việc cứu trợ chỉ mới nghe tên cuốn sách đã phát biểu: “Đang lũ lụt ngập trời với nhà trôi người chết mà nói Sông Cửu Long cạn dòng là thế nào ?” Câu hỏi của anh và sự ngạc nhiên của một số người càng khiến tôi thêm băn khoăn. Lũ lụt và hạn hán như hai hiện tượng đối nghịch xảy ra theo chu kỳ hàng năm “với mức độ càng ngày càng trầm trọng hơn” vẫn được người dân coi như là “thiên tai” nhưng thực chất là do chính con người tự gây ra. Do những phá hủy hệ sinh thái vốn phức tạp và cũng hết sức mong manh của con Sông Mekong, bao gồm những tai ương từ Thượng Nguồn như:

1.- Xây các đập thủy điện chặn nước đổi dòng sông Mekong (đáng kể nhất là chuỗi những con đập bậc thềm khổng lồ Vân Nam).

2.- Phá hủy tự sát những khu rừng mưa (vốn có tác dụng giữ nước và điều hòa lưu lượng dòng sông trong 2 mùa khô lũ).

3.- Phá những khối đá khai thông lòng sông (để mở thủy lộ từ Vân Nam xuống tận Nam Lào).

4.- Các đập thủy điện đưa tới điện khí hóa, kỹ nghệ hóa và cả đô thị hóa, trút đổ chất phế thải xuống sông. Cộng thêm với những sai lầm thủy lợi nơi Hạ Nguồn, như ngay tại Đồng Bằng Sông Cửu Long với hậu quả nhãn tiền là: lụt sẽ rất lớn ngay

mùa mưa (như hiện nay), hạn hán sẽ gay gắt hơn trong mùa khô, nước sông ngày càng ô nhiễm và thêm nạn ngập mặn càng ngày càng vào sâu trong đất liền.

Bảo rằng lạc quan hay bi quan, cả hai đều mang hình ảnh những con đê điều trước nguy cơ chỉ biết rúc đầu xuống cát.

NMT: Trong tác phẩm có nhiều đoạn ký ghi chép lại những cuộc du khảo hoặc quan sát thực địa rất hay. Anh đã trải qua bao nhiêu ngày để có những đoạn ký như vậy ?

NTV: Tôi vẫn giữ thói quen hồi làm báo sinh viên, thường là “mở một hồ sơ” về nơi dự định tới nên biết trước sẽ tìm kiếm gì ở chuyến đi đó, dĩ nhiên chuyến đi nào thì cũng có những tình cờ thú vị không hề được biết trước. Như mới đây trong một chuyến về thăm miệt Hậu Giang Châu Đốc khi tới thăm ngôi làng Đa Phước gặp những “Người Chà Châu Giang” thực sự họ không phải là người Mã Lai như người dân địa phương vẫn nghĩ nhưng họ là những người Chăm sống sót chạy thoát từ Vương Quốc Champa tiêu vong, họ cũng còn là hậu duệ của đội quân Côn Man có công lớn giúp Thoại Ngọc Hầu điều động đám sư dân Khmer ngày đêm đào xong con Kinh Vĩnh Tế dài ngót 100 km ra tới Hà Tiên và sau đó được triều đình Huế đền công cho lập 7 làng ở Châu Đốc còn tồn tại tới ngày nay. Tôi đã không tới đó như một du khách, mà là một “field-trip”, một chuyến trở về với cảnh với người đi tìm lại, tìm lại khoảng thời gian đã mất... Trao đổi trò chuyện với người lái đò đưa chúng tôi từ Thành Phố Châu Đốc sang bên Cồn Tư Lụa, chắc hẳn sau đó anh ta đã có cái nhìn khác hơn với những “Người Chà” nơi ngôi làng Đa Phước ấy.

NMT: Anh có nghĩ rằng thêm một người đọc là thêm một người hiểu rõ để hưởng ứng tham gia “Cứu lấy Dòng Sông” và anh có dự trù phương cách để phổ biến tác phẩm này một cách rộng rãi ?

NTV: Trước khi là một cuốn sách hoàn chỉnh, đã có một số chương được đăng tải trên các tập san như Đi Tới, Văn Học, Thế Kỷ 21...tôi cũng đã nhận được một số feedback từ bạn đọc và bằng hữu. Trong một chuyến đi Hoa Thịnh Đốn hồi tháng 7 mới đây, tôi được giới thiệu với một người chưa bao giờ quen, anh có đọc mấy bài viết của tôi về con Sông Mekong đăng trên Thế Kỷ 21, trước đó anh vẫn tưởng rằng tôi là chuyên viên làm cho World Bank chứ không phải thuộc ngành y. Nói chung, thì số người đọc các bài viết của tôi không nhiều nhưng họ lại là những người rất nhạy cảm và cùng chia sẻ với các vấn đề tôi nêu ra. Tôi rất mong có thêm nhiều độc giả như vậy nhất là các bạn trẻ đối với cuốn sách vừa hoàn tất. Sự hiểu biết và mối quan tâm của nhiều người sẽ dẫn tới hành động hưởng ứng “Cứu lấy Dòng Sông”. Anh hỏi có phương cách để phổ biến tác phẩm này một cách rộng rãi thì theo tôi với các bài điểm sách trên các báo, trên đài phát thanh, cả các bài trên các trang lưới Internet cũng như cuộc nói chuyện với anh đây, tất cả đều có tác dụng đưa cuốn sách tới người đọc. Nếu có thêm các buổi ra mắt sách cũng là hình thức giới thiệu rất tốt.

NMT: Tại sao những người trong chánh quyền cộng sản Việt Nam lại coi thường sự nhiễm mặn của Đồng Bằng Sông Cửu Long ? Trong Cửu Long Cận Dòng Biển Đông Dậy Sóng, anh có vẻ kỳ vọng nhiều đến những người sống ở hải ngoại trong việc giải quyết vấn nạn này ? Anh không hy vọng ở những người trong nước sao ?

NTV: Tôi không nghĩ là những người lãnh đạo có trách nhiệm ở trong nước lại không biết đến những tai ương đang xảy ra nơi Đồng Bằng Sông Cửu Long trong đó có nạn ngập mặn càng ngày càng vào sâu trong đất liền. Chỉ có điều cách nhìn và tầm nhìn của họ xa được tới đâu trong thời kỳ được mệnh danh là Đổi Mới này.

Họ đang vội vã chọn những bước phát triển không bền vững bằng cái giá môi sinh phải trả di lụy cho các thế hệ về sau này. Đối với họ khi đứng trước những nhu cầu cấp thiết của cái ăn cái mặc thì bảo vệ môi sinh là chuyện quá xa vời. “Chưa thấy quan tài chưa đổ lệ” câu nói bình dân ấy phản ánh tầm nhìn của những người lãnh đạo trong nước.

Nói tới bảo vệ môi sinh thì không có phân biệt người Việt ở hải ngoại hay người Việt ở trong nước. Mỗi người từ vị trí sinh hoạt của mình, với cảnh giác và ý thức, bằng những con đường và phương tiện khác nhau nhưng cùng nhìn về một hướng là “bảo vệ môi trường sống” trong các bước phát triển bền vững và hài hòa. Bảo vệ môi sinh không phải là một khẩu hiệu vô hồn, một thứ cliché đã mòn cũ mà luôn luôn có một nội dung mới và tích cực khi bước sang thế kỷ toàn cầu hóa này. Một ví dụ, cây Cầu Mỹ Thuận ngay sau khánh thành 05.2000, đã trở thành một tụ điểm du lịch và trong nhiều ngày là một bãi rác, đó là những đồng rác thấy được trên sàn cầu nhưng còn bao nhiêu đồng rác khổng lồ: chất thải kỹ nghệ và tiện dụng gia cư đổ xuống từ Vân Nam và suốt dọc con Sông Mekong ?

Bãi rác cầu Mỹ Thuận chỉ là một ví dụ rất nhỏ của tầm nhìn mắt chim khiến chúng ta phải có một cái nhìn toàn cảnh với tầm nhìn vệ tinh về môi trường sống đang suy thoái rất nhanh không chỉ ở Việt Nam mà là toàn lưu vực Sông Mekong.

NMT: Trong những nhân vật của tác phẩm có mừng tượng phảng phất khuôn dáng có thực ở ngoài đời, có phải đó là chủ tâm của anh ?

NTV: Nếu như các nhân vật trong Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng như những nhà hoạt động bảo vệ môi sinh mà lại phảng phất giống như mẫu người thật ngoài đời thì đó chẳng là dấu hiệu đáng mừng hay sao ? Những nhân vật ấy không hoàn toàn hư cấu, họ là những chuyên viên khoa học kỹ thuật trong Nhóm Bạn Cửu Long, những thành viên của Diễn Đàn Sông Mekong (Mekong Forum), các chuyên gia độc lập ở khắp các quốc gia trên thế giới thuộc mọi lứa tuổi không thiếu người đã bước qua khá xa cái tuổi “thất thập cổ lai hy” đã từng là chuyên viên cao cấp của các tổ chức quốc tế như Liên Hiệp Quốc cho dù đã nghỉ hưu, họ là những người rất sớm và bền bỉ không ngừng quan tâm tới vấn đề môi sinh, tới hệ sinh thái của con Sông Mekong trong một cái nhìn địa dư chánh trị (geopolitics), của toàn vùng với 7 quốc gia dọc theo hai bên bờ con Sông Mekong ra tới Biển Đông. Họ sẽ là “chất xám” là bộ tham mưu một “think tank” cho nỗ lực bảo vệ môi sinh và phát triển bền vững của Việt Nam trong hiện tại và tương lai.

NMT: Mở ngoặc về nhân vật bí thư huyện ủy Mười Nhe, có phải anh muốn xây dựng một nhân vật phản diện để làm nổi bật những nhân vật ở hải ngoại ?

NTV: Anh có khuynh hướng đối chọi một Việt Nam bên trong và bên ngoài. Chúng ta cũng không thiếu những nhân vật phản diện cả ở hải ngoại. Mười Nhe không phải “được xây dựng như một nhân vật phản diện để làm nổi bật những nhân vật hải ngoại” như anh nghĩ đâu. Nhưng anh ta là một “nhân vật điển hình” khá phổ biến ở Việt Nam hiện nay. Mười Nhe không ở trong số những “Ông Tư Bản Đổ” nghĩa là thoái hóa và tham nhũng. Mười Nhe là hình ảnh hiem hoi của những người cộng sản chân chính còn vương sót lại, từng gian khổ hy sinh và cả bị thương hư một mắt trong kháng chiến, nay làm huyện ủy Tam Nông rất đổi yêu thương quê hương Đồng Tháp. Môi sinh đối với Mười Nhe là cái môi trường sống sao cho “dễ thở” đối với bà con. Cứu cánh ấy đã biện minh cho mọi phương tiện hiện đại được đem ra áp dụng “đại trà” cho khắp Vùng Tam Nông: Phá rừng tràm với cả máy cưa, đánh cá không phải chỉ có lưới mà cả với chất nổ và điện xoẹt, săn chim không chỉ có bẫy mà còn đủ loại súng với đạn ghém và cả ống nhắm. Chính sách “làm nhanh

ăn mau” của Mùời Nhe đã khiến cho cảnh quan Tam Nông thay đổi từng ngày, rừng tràm khuyết từng mảng, cá tôm bắt kể lớn bé bị giết hàng loạt nổi phều, chim thường hay hiếm quý đều giống nhau bị lũng săn như những con thịt. Nói tóm lại chỉ trong một “kế hoạch ngũ niên tự phát” Mùời Nhe không những đem lại cho bà con một đời sống dễ thở mà còn rất sung túc và cả hy vọng mau giàu nữa. Mùời Nhe đã đạt thành tích kỷ lục về những con số: Dân số tăng khủng khiếp gấp đôi, diện tích rừng tràm chỉ còn một phần ba, trong tràm chim chỉ riêng loài hạc con số trước đây lên tới cả ngàn nay chỉ còn khoảng dưới 500 con. Nhưng dưới mắt người nông dân nghèo thì “đồng chí” Mùời Nhe đã có công rất lớn biến vùng đê ngập nước quanh Tam Nông mau chóng thành một quận huyện đi lên cảnh trù phú...

Nhưng với cái giá rất mắc phải trả mà Mùời Nhe không thấy: Là đã hủy hoại vĩnh viễn cả một vùng đầm lầy và tràm chim vốn là một kho tàng sinh học phong phú, cái nôi của chu kỳ sinh sản và tăng trưởng cho rất nhiều giống chim cá, các loài nhuyễn thể và vô số những sinh vật khác và cũng là trung tâm điều hòa nước cho toàn vùng trong cả hai mùa khô lũ.

Như anh thấy, Mùời Nhe là một điển hình của cả một chính sách mệnh danh là “Đổi Mới” từ trên cao xuống tới hạ tầng cốt sao “làm ăn nhanh, thu hoạch nhanh, và làm giàu nhanh ngay cả trong lãnh vực nghiên cứu khoa học” bất kể hậu quả sẽ ra sao đối với nguồn tài nguyên của đất nước tương lai.

NMT: Nguyên do những vấn nạn từ ô nhiễm môi sinh, đến ma túy ở lưu vực Sông Mekong, đến nhiễm mặn cùng Đồng Bằng Sông Cửu Long, rồi tranh giành đảo dầu ở Biển Đông là do chánh quyền các nước chỉ để ý tới quyền lợi cục bộ trước mắt mà quên đi những thảm họa lớn trong tương lai, có phải ?

NTV: Nguồn tài nguyên của con Sông Mekong và ngoài Biển Đông không hoàn toàn của riêng một nước nào, ai cũng hiểu như vậy nhưng với nước lớn Trung Quốc như một siêu cường thay vì hành xử một cách có trách nhiệm thì lại muốn ôm trọn hết cho riêng mình. Các nước nhỏ còn lại thì cũng không hơn gì nghĩa là chia rẽ, tìm những bước phát triển riêng lẻ bằng hình thức cạnh tranh triệt tiêu lẫn nhau (Zero Sum Competition). Đã không có một Tinh Thần Sông Mekong, một Tinh Thần Á Châu Thái Bình Dương, mà chỉ có khủng hoảng lòng tin cậy đưa tới những cuộc chạy đua võ trang bằng những đồng tiền phúc lợi vốn đã mỏng manh trên đầu mỗi người dân trong vùng. Bước phát triển đạt được của mỗi nước thì không bền vững, đưa tới cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi sinh, lại đang có cả nguy cơ nổ ra một chiến tranh vùng một trận Armageddon Đông Phương.

NMT: Có người cho rằng nguyên nhân sâu xa là sự hiện hữu của các chánh quyền độc tài không tôn trọng nhân quyền và sự thay đổi các thể chế thành dân chủ thực sự mới là cách giải quyết hoàn thiện ? Nhưng có lẽ, với tình thế này rất khó để thực hiện ?

NTV: Nhìn vào các quốc gia trong lưu vực Sông Mekong từ Trung Quốc xuống tới Miến Điện, Thái Lan, Lào, Cam Bốt và Việt Nam cho dù mang những tên gọi khác nhau nhưng đó vẫn là những đất nước không có dân chủ, vẫn là những “xã hội hình tháp (social pyramid)” nói theo ngôn từ của nhà xã hội học Miến Kyaw Nyein, với đỉnh tháp là thiểu số thống trị và dưới đáy vẫn là đa số những người dân nghèo khổ bị khai thác và bóc lột. Trong lời kết cho cuốn sách tôi có viết: [Và hiển nhiên không có giải pháp đơn lẻ cho vấn đề môi sinh mà phải là bước chuyển hóa cơ bản và đồng bộ của các hệ thống xã hội từ “Toàn Trị” tiến lên “Dân Chủ”. Có dân chủ là có cơ hội mở mang dân trí và chính cư dân sống hai bên bờ sông Mekong sẽ có ý thức và tiếng nói bảo vệ dòng sông như là mạch sống của chính mình]. Cơ hội

đồng đều trong đó có quyền được uống một ngụm nước trong lành, được hít thở một bầu không khí tinh khiết và có tự do đó chính là “nhân quyền” chỉ có được trong một đất nước dân chủ.

NMT: Trung Quốc như một người điếc không thèm nghe các lời kêu gọi của lân bang cũng như các hội nghị chuyên ngành về dòng sông. Theo anh làm thế nào để buộc họ phải quan tâm tới quyền lợi của các quốc gia liên hệ ?

NTV: Bước ra từ những tháng năm bị liệt cường Tây Phương sâu xé với hòa ước Nam Kinh được xem như “nỗi ô nhục quốc gia”, Trung Quốc đang mau chóng vươn lên như một siêu cường, họ rất sáng suốt và ý thức được những điều họ đang làm và cần làm đối với nguồn nước của con Sông Mekong, đối với kho dầu khí chiến lược của khu vực Biển Đông.

NMT: Các hội nghị về Sông Mekong của các quốc gia liên hệ và của cả Liên Hiệp Quốc có giúp ích gì trong vấn nạn kể trên ?

NTV: Hàng năm vẫn có những hội nghị như vậy của Ủy Ban Sông Mekong (Mekong River Committee) trước đây và nay là Ủy Hội Sông Mekong (Mekong River Commission). Bắc Kinh thì vẫn cứ bưng bít mọi thông tin và ráo riết xây chuỗi những con đập bậc thềm khổng lồ Vân Nam (Mekong Cascades), bất chấp hậu quả ra sao đối với các quốc gia dưới nguồn. Từ 1995, Bắc Kinh đã dứt khoát từ chối gia nhập Ủy Hội Sông Mekong để tự do hành động mà không phải chịu sự ràng buộc nào và cũng chẳng hề quan tâm tới nỗi lo âu của các nước láng giềng. Nếu phải lên tiếng thì Bắc Kinh “chỉ rêu rao những những điều lợi lộc” của các con đập. Thêm bao nhiêu hội nghị đi nữa thì cũng sẽ không đi tới đâu nếu không có sự hiện diện và tham gia hợp tác của Trung Quốc, một quốc gia trung tâm với nửa chiều dài con sông Mekong chảy trong lãnh thổ mình...

Riêng với chính quyền Hà Nội, cũng là lần đầu tiên sau bao nhiêu năm im tiếng, ngày 13 tháng 10 năm 2000, để trả lời cho một bài báo nhan đề “The Mekong Choke Point” đăng trên tờ Far Eastern Economic Review số tháng 10.12.2000 đề cập tới những con đập trên dòng chính sông Mekong Tỉnh Vân Nam gây lo âu cho các quốc gia dưới nguồn, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Việt Nam Phan Thúy Thanh đã kêu gọi Trung Quốc bảo đảm rằng các con đập của họ không gây tổn hại môi sinh cho con Sông Mekong nơi Hạ Nguồn và phải duy trì sự bền vững của hệ sinh thái toàn con sông trong sự bình đẳng quyền lợi đối với mọi quốc gia trong lưu vực.

Trả lời của Bắc Kinh vẫn là im lặng và tiếp tục sự bưng bít. Đối với các chuyên gia am hiểu tình hình Châu Á, họ có nhận định là Trung Quốc chưa hề có một hồ sơ theo dõi tốt (good track record) trong những công cuộc hợp tác đa phương mà điển hình là kế hoạch khai thác con sông Mekong.

NMT: Anh có nghĩ tới một ấn bản chuyển ngữ tiếng Anh cho tác phẩm này để phổ biến đến thế giới hay ít ra tới 7 quốc gia trong lưu vực Sông Mekong ?

NTV: Một ấn bản tiếng Anh, đó là điều tôi nghĩ tới và rất mong muốn nhưng có lẽ với nội dung cô đọng hơn và rút ngắn khoảng 300 trang. Thay cho tình trạng bưng bít phân hóa cục bộ giữa các quốc gia thuộc lưu vực Sông Mekong như hiện nay, thì thái độ cởi mở trao đổi thông tin trong sự tương kính và cảm thông sẽ đưa tới hợp tác và sự ganh đua sáng tạo. Đó chính là bước hình thành một Tinh Thần Sông Mekong hướng về những phúc lợi chung để cùng nhau khai thác một cách hài hòa tài nguyên phong phú của con sông Mekong về thủy điện, thủy lợi, ngư nghiệp, giao thông, cả về du lịch. Đó chính là những viên gạch đặt nền móng cho một nền Văn Hóa Hòa Bình của nhân loại bước vào thiên niên kỷ mới.

NMT: Anh có hy vọng nào cho một giải pháp “Cứu lấy dòng sông Cửu Long” cũng như anh có cần nói gì thêm với độc giả ?

NTV: “Extinction is forever, Endangered means we still have time” Sea World San Diego. Gửi tới anh và bạn đọc câu nói ý nghĩa ấy. Báo động dòng sông Mekong đang lâm nguy có nghĩa là chúng ta còn thời gian để cứu vãn. Nhưng tới giai đoạn toàn Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long đã ô nhiễm đã hoàn toàn ngập mặn thì vĩnh viễn chẳng còn đâu một nền Văn Minh Miệt Vườn và cũng không còn đâu Vụ Lúa để nuôi sống ngót 100 triệu dân của cả nước.

Nguyễn Mạnh Trinh  
Hợp Lưu 56 Tháng 11.2000

Chú Thích:

\* Faction (1) a form of literature or film making that treats real people or events as if they were fictional or use real people or events as essential elements in an otherwise fictional rendition. (2) A literary work or film that is a mix of fact and fiction [Blended of fact and fiction]. The American Heritage Dictionary of the English Language.

\*\* James A. Michener, từng là Chủ Bút các tập san, nguyên Thiếu Tá Hải Quân Mỹ Hạm Đội Thái Bình Dương trong Thế Chiến Thứ 2. Năm 40 tuổi, Michener quyết định dành trọn thời gian để sáng tác. Ngay cuốn sách đầu tiên Tales of the South Pacific được trao giải Pulitzer. Trong suốt 40 năm tiếp sau đó ông đã hoàn tất nhiều tác phẩm đồ sộ dưới dạng dữ kiện tiểu thuyết, luôn luôn là “best sellers” như Sayonara, Hawaii, Texas, Alaska, Mexico, Caribbean...